

Số: 34/NQ-HĐND

Rạch Giá, ngày 23 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2025-2027;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc Ban hành Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi đối với ngân sách tỉnh; ngân sách cấp huyện; ngân sách cấp xã năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định tỷ lệ phân trăm (%) các khoản thu phân chia giữa ngân sách tỉnh; ngân sách cấp huyện; ngân sách cấp xã năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Xét Tờ trình số 330 /TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 48/BC-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2025 là 1.312.410 triệu đồng, bao gồm (kèm theo Phụ lục):

1. Ngân sách thành phố: 1.186.750 triệu đồng, chi cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

- Chi đầu tư phát triển: 390.000 triệu đồng
- Chi thường xuyên: 781.727 triệu đồng
- Dự phòng: 15.023 triệu đồng

2. Chi ngân sách xã : 125.660 triệu đồng, gồm có:

- Chi thường xuyên : 123.196 triệu đồng
- Chi dự phòng: 2.464 triệu đồng

Điều 2. Phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2025 theo nguyên tắc:

a. Bố trí chi đầu tư phát triển trên cơ sở kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được duyệt giai đoạn 2021-2025, ưu tiên các dự án hoàn thành trong năm 2025, vốn đối ứng bồi thường giải tỏa các công trình Tỉnh dự kiến đầu tư; bố trí để hoàn vốn ứng trước theo đúng quy định Luật Ngân sách nhà nước.

b. Đảm bảo cơ bản kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng – an ninh, trật tự an toàn xã hội và các chính sách an sinh xã hội; tăng chi hoạt động của HĐND theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND; Hỗ trợ, bồi dưỡng đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (theo Nghị Quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 26/6/2024 của HĐND tỉnh Kiên Giang); Hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội theo Nghị quyết 10/2024/NQ-HĐND ngày 22/7/2024 của HĐND tỉnh Kiên Giang; Kinh phí thực hiện Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về giải quyết khiếu nại tố cáo của nông dân; Kinh phí chi hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (bộ phận một cửa) để thực hiện Đề án 06 ...

c. Bố trí dự phòng hợp lý để xử lý các vấn đề về chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói; nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác.

d. Chi thường xuyên: đảm bảo chi lương và các khoản chi cho con người theo mặt bằng lương cơ sở 2,34 triệu đồng; các khoản chi công việc bố trí chặt chẽ, tiết kiệm; hạn chế tối đa các khoản chi thường xuyên chưa thật sự cấp thiết.

đ. Tiếp tục đổi mới việc chi ở khu vực sự nghiệp công lập theo quy định, đảm bảo chi an sinh xã hội, cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước để giảm chi ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho các đơn vị sự nghiệp, chính sách sử dụng dịch vụ công.

e. Chi tạo nguồn chính sách tiền lương để đảm bảo thực hiện điều chỉnh tiền lương cơ sở năm 2025. (nếu có)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đôn đốc, giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Khóa XII, Kỳ họp thứ hai mươi ba thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Thường trực Thành ủy; HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Thường trực HĐND 12 phường, xã;
- Lãnh đạo UBND 12 phường, xã;
- Lưu.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Nhỏ